

— Tao sắp điên rồi. Máy đừng làm tao đâm xe vào cột điện.

Cả hai cười ha hả. Chiếc Nash ma quái phóng như bay vào đêm tối của thành phố Mani.

Một trăm thước phía sau, LêDiệp rập mình trên bình bích. Phen này chàng quyết không cho địch tàu thoát dễ dàng nữa. Túi đựng bộ dao lá liễu vẫn lủng lẳng dưới nách. Chàng mím một nụ cười ghê gớm. Lát nữa, những mũi dao sắc như nước này sẽ cắm phập vào tim địch.

Hơi gió từ vịnh Mani thổi lại, vuốt ve da mặt chàng.

VI

Xác chết oan uổng

o-o-o-o-o

Trung sĩ Tinô giờ tay vẫy người lính gác trước khi thêm ga, lái chiếc xe bit bùng ra khỏi khám đường của thành phố. Người lính nhăn răng cười chào lại. Tinô có một thân hình rắn chắc, cái miệng đầy nghị lực nhưng tươi tắn : đặc điểm của cảnh sát viên Phi luật tân.

Thiếu úy Tula ngồi sau xe, cũng bị cáo, bốn phía được che kín. Mỗi khi chở phạm nhân từ nhà giam đến tòa án, Tula và Tinô thường ngồi đằng trước, cửa sau được khóa chặt. Hôm nay, trường hợp đặc biệt, Tula đã tự ý công luôn tay mình vào tay phạm nhân, trên đường từ khám đường ra phòng dự thẩm.

Bị can là Vitô, người hoa tiêu lão luyện của chiếc phi cơ thương mại vừa gây ra tai nạn khủng khiếp trên không phận Mani. Ngồi trên ghế gỗ, vẻ mặt dăm chiêu, Vitô không thốt nửa lời. Tula gọi chuyện :

— Cũng may không có ai chết. Nếu có, thật rầy rà cho ông.

Nàng đợi Vitô đã lâu. Vitô dặn nàng chỉ một lát sẽ đến, nhưng trời đã tối mà chàng vẫn biệt tăm. Nàng thấp thỏm lo ngại. Tuy không dính dấp đến đời sống chính trị địa phương, nàng đã biết nhiều về tổ chức khủng bố của cộng quân Huk. Tổ chức bắt cóc, tổng tiến và ám sát Huk được coi là li lợm và tàn nhẫn nhất nhì châu Á.

Từ lúc đáp xuống trường bay đến giờ, nàng chưa ăn miếng nào, tuy nhiên nàng cảm thấy no ư. Cảm giác này do sự lo lắng mà ra. Nàng lo lắng cho số phận của người yêu. Dầu sao trong bụng nàng cũng còn hòn máu của chàng. Trao thân cho chàng, nàng định ninh cuộc đời chảy trôi thong thả, bình thường, vài ba tháng nữa, khi bụng nàng lớn, nàng sẽ nghỉ việc, ở nhà làm nội trợ. Giấc mộng bình dị này đang tan ra thành khói.

Một giọt nước mắt nóng hổi lăn trên gò má. Ruột gan nàng sôi lên. Nàng không thể chờ thêm nữa. Nàng phải làm một cái gì để cứu Vitô, nếu không chàng sẽ chết.

Hai phút sau, nàng xuống đường. Trèo lên tắc xi, nàng thờ thẩn như kẻ mất hồn. Chiếc tắc xi nhả nàng xuống trước trụ sở cảnh sát. Nàng đi thẳng vào văn phòng sĩ quan trực nhật.

Người ngồi trước mặt nàng trạc 50, cặp mắt hiền từ nháy liên hồi sau cặp kính trắng cận thị. Gặp nàng, người ấy đứng dậy, đưa bàn tay to lớn ra, chỉ ghế, mời nàng ngồi:

— Chào cô. Có tới thăm chúng tôi về việc gì? Khi khác, nàng đã khóc nức lên. Nhưng

trong phút này, nàng bỗng bình tĩnh khác thường. Tĩnh bình tĩnh này, nàng đã học được trong cuộc sống bênh bồng trên không trung. Nàng đứng thẳng, mắt nhìn chằm chằm vào mặt viên sĩ quan cảnh sát:

— Thưa, tôi muốn trình ông một vụ quan trọng. Một vụ gián điệp. Chồng tôi bị dính vào một cách miễn cưỡng.

Viên sĩ quan nheo mắt, dáng điệu ngạc nhiên:

— Gian điệp, à thưa cô? Đầu đuôi ra sao, cô thuật lại tôi nghe.

Pôlin ngồi xuống ghế, kể lại câu chuyện vừa xảy ra tại Santa Ana. Vừa nghe, viên sĩ quan vừa vẽ bút chì nguệch ngoạc vào tờ giấy trắng trên bàn. Nàng dứt lời, viên sĩ quan liền hỏi:

— Tôi xin hỏi thật cô. Câu chuyện ấy sai hay đúng?

Nàng giật mình:

— Ông tưởng tôi đến đây để bịa chuyện ra ư?

Viên sĩ quan ôn tồn:

— Tôi không dám nói cô bày đặt. Nhưng Mani là một thành phố tự do, dân chúng Phi vốn giàu óc tưởng tượng.

— Xin lỗi ông, tôi là người Pháp.

— Thưa cô, trong đời làm sĩ quan công lực, tôi từng nghe nhiều chuyện hoang đường như cô vừa kể. Trong một phút ghen tuông, hoặc bị ngoại cảnh ám ảnh, người ta có thể nghĩ ra nhiều chuyện lạ lùng. Có điều giống nhau là những chuyện quái gở này chỉ xảy ra vào tối thứ bảy.

Nàng ngắt lời :

— Ông không tin hãy cho nhân viên theo tôi đến Santa Ana ngay bây giờ.

Viên sĩ quan cười đáp :

— Tiếc quá. Ở đây, tôi không còn nhân viên nào rồi nữa. Cô về đi, lát nữa, tôi sẽ cho tới.

Nàng biết là viên sĩ quan không tin nàng. Giữa thủ đô Mani thanh bình, câu chuyện gay cấp của nàng khó được ai tin. Nàng bèn năn nỉ :

— Ông tin tôi đi. Việc này có thật trăm phần trăm. Không khéo vị hôn phu của tôi đã bị bọn Huk mang đi, hoặc giết rồi. Ông cho nhân viên đi ngay, may ra còn kịp.

Viên sĩ quan nhún vai :

— Vâng, tôi xin ghi nhận lời cô yêu cầu. Tuy nhiên, nếu cô cho phép tôi đưa ra ý kiến riêng, tôi xin khuyên cô đừng nghĩ tới quân Huk nữa. Là nhân viên an ninh cao cấp, tôi biết rõ tình hình hơn cô. Hệ thống tổ chức Huk đã vỡ nát rồi. Ở Mani không còn tên Huk nào hết. Nhân tiện, tôi xin nói thêm là vụ phi cơ đụng nhau tại phi trường không quá bí mật như cô tưởng. Nhà chức trách đã hoàn thành cuộc điều tra và theo chỗ tôi biết, đó là một lỗi lầm kỹ thuật, không phải một vụ phá hoại ly kỳ như cô nói.

Nàng há miệng toan phản đối, viên sĩ quan đã khoát tay :

— Thành thật cảm ơn cô, và mời cô về đi. Tôi sẽ thông báo cho toàn tuần tiểu lưu động tại Santa Ana.

Nàng hỏi dồn :

— Khi nào đoàn tuần tiểu có mặt tại đó ?

— Tôi chưa dám hứa chắc. Chúng tôi có rất ít nhân viên, công việc lại chông chênh, việc nào cấp bách mới làm trước.

Pôlin xô ghế, dáng điệu bức bối, rồi đi thẳng ra cửa. Thị ra viên sĩ quan thường trực coi nàng là kẻ mất trí! Nàng chẳng buồn để lại địa chỉ, và lại viên sĩ quan an ninh đứng tuổi kia cũng không cần hỏi nàng.

Gio lạnh từ biển thổi lại làm nàng bất tỉnh. Bách bộ trên đường, nàng cố moi trong óc phương pháp cứu Vito. Mỗi chân, nàng ngồi xuống ghế đá trong công viên nhìn ra biển. Ngoài khơi, mặt nước dát bạc óng ánh. Vầng trăng thượng tuần chiếu sáng một vùng chân trời. Những cặp trai gái bạn đờ tấm cũn cựa đầy màu sắc, la hét vui vẻ trên đoàn thuyền máy lướt sóng ở sát bờ.

Lệ thường, những tối cuối tuần, chàng lái xe đưa nàng tới đây, xuống ca nô ra khơi. Đêm nay, nàng chỉ có một mình. Bàn tay nàng tỉnh bơ dùng một tờ báo. Đó là tờ Diễn đàn Phi (1), một trong những nhật báo lớn ở thủ đô Mani.

Đột nhiên một tia sáng bùng lên trong óc nàng. Nàng hết hoảng đứng dậy, kêu tắc xi tới đường Muyrala (2). Nàng vừa nhớ lại Gusenkô, nhân viên mật mã tòa đại sứ Sô viết tại Gia nã đại. Muốn xin tá túc chính trị, Gusenkô đã trình bày tự sự

1) The Philippines Herald.

2) Muralla

với cơ quan cảnh sát, song bị khước từ vì cảnh sát không tin là thật. Sau, đó Gusenkô đã đến gõ cửa một tòa báo.

Nàng quyết định gặp Mendôda, người quen của nàng, phóng viên quan trọng của tờ Diễn đàn.

Thấy nàng, Mendôda mừng quýnh. Trước đây y là một trong những thanh niên nặng lòng với nàng. Tuy không được yêu lại, y vẫn không quên nàng. Y vui vẻ la lên :

— Trời ơi, tưởng ai, hóa ra cô. Rõng quá bộ đến thăm tôm có chuyện gì thế ?

Nàng òa lên khóc, Mendôda lại bên nàng, giọng vỗ về :

— Có có chuyện buồn à ?

Nàng gạt đầu, Mendôda làm việc trong căn phòng nhỏ hẹp, dây ấp hồ sơ. Y đang gõ máy chữ lóc cóc thì nàng tới, mảnh giấy trắng để nguyên trên máy. Nàng ngước mắt, trong một cử chỉ buồn rầu vô hạn :

— Anh đang bận việc ư ? Anh làm xong đi, rồi em nói anh nghe cũng được.

Mendôda kéo tờ giấy ra khỏi rulo. Tờ giấy rách toạc làm đôi, y vo tròn lại, ném vào sọt giấy :

— Bạn thì bạn thật, nhưng vẫn dư thời giờ tiếp cô. Cô có chuyện gì bối rối cứ cho tôi biết. Nếu có thể giúp được, tôi xin hết lòng.

Mendôda rót cho nàng một ly rượu mạnh. Uống xong, nàng cảm thấy cõi lòng bớt trống trải. Y hí hoáy ghi chép lời nàng nói, thỉnh thoảng lại ngừng, hớp một ngụm huýt ky thơm ngọt.

Về sừng sốt hiện trên mặt Mendôda :

— Phải là người hiểu cô như tôi mới biết cô không nói dối. Viên sĩ quan không tin cô là đúng.

— Anh giúp em đi.

— Tôi sẽ đăng tin này vào báo ra đêm nay. Sáng mai, toàn thể thế giới đều biết. Có yên tâm về đi. À còn điều này nữa ?

— Điều gì, anh ?

— Bài báo có ảnh kèm theo mới giá trị. Cô có thể cho tôi tấm hình của Vito không ?

Nghe Mendôda nói, nàng mới nhớ ra. Nàng cúi húi lục xắc. Trong ví, không có tấm ảnh nào của Vito. Đồ đạc của hai người còn để lại trong căn phòng ấm cúng ở khu Santa Ana. Nàng đề nghị :

— Thiếu hình được không anh ?

— Được thì hẳn rồi. Song có hình thì hấp dẫn hơn. Nếu cô không mang sẵn thì thôi, tôi ra công ty hàng không Pháp xin cũng được.

Chợt y đề ý tới cái máy ảnh Minox nhỏ xíu, mạ kền nằm gọn trong góc vi da của nàng. Y reo lên :

— Máy ảnh đây này. Cô đã chụp gì chưa ?

Nàng cũng reo lên :

— Khô quá, suýt nữa em quên.

Mendôda bấm chuông, người tùy phái xỏ cửa vào. Y giao máy ảnh Minox cho người này, dặn mang xuống phòng nhiếp ảnh. Y nói với nàng :

— Có chịu khó đợi một lát. Đợi họ rửa xem được tấm ảnh nào không.

Y chăm thuốc cho nàng. Như dạo nào, y vẫn

hút loại Philip quen thuộc. Mắt y vẫn xanh biếc một cách quái ái, mớ tóc cầu thả vắt trên vầng trán cao rộng cái mũi đều đặn, hàm răng đều trắng, và cái miệng duyên dáng : Mendôda có đủ điều kiện để quyến rũ những người đàn bà khó tính.

Y rút một hơi thuốc lá :

— Lâu rồi, cô nhỉ ? Đến nay, tôi vẫn còn luyến tiếc Già mà...

Giọng nàng đau khổ :

— Nhắc lại qua khứ u buồn làm gì nữa anh ? Em muốn quên nó từ lâu rồi.

— Suốt đời, tôi sẽ không quên. Dầu sao, cô là người yêu đầu tiên của tôi. Tôi là kẻ xấu số. Vì cô không yêu tôi.

Nàng thở dài chua xót :

— Anh coi, chẳng qua tại số mạng.

Mendôda chép miệng :

— Tôi cũng nghĩ vậy.

Hai người ngồi im lặng. Tiếng máy chữ rào rào từ bên ngoài lọt vào. Nàng lắng sang chuyện khác :

— Anh làm việc vất vả lắm nhỉ ?

— Nghề làm báo bao giờ cũng vất vả. Nhưng thời, vất vả mà hơn, cô ạ. Vất vả để khỏi có thời giờ nghĩ đến chuyện khác. Cho đến nay, tôi vẫn sống một mình.

— Em đã van anh đừng gọi lại dĩ vãng. Em đã có mang với anh Vitô. Có mang gần 3 tháng.

Mendôda vẫn không đổi sắc diện :

— Việc cô có con với anh ấy không làm tôi quên được chuyện cũ. Tôi vẫn sẵn sàng giúp cô. Và hy vọng một ngày kia cô nghĩ lại.

Nàng sùi sụt :

— Em cảm ơn anh.

— Cô cảm ơn làm gì, tôi thêm đau lòng. Cầu trời cho anh ấy tai qua nạn khỏi. Thấy cô hạnh phúc là tôi mãn nguyện. Nhược bằng Vitô có mệnh hệ nào, cô nên nhớ lúc nào tôi cũng chờ cô, chờ cô đến trọn đời.

Mendôda đi đi lại lại trong phòng. Pôlin gục đầu nức nở trên máy chữ.

Người tùy phái mở cửa, trao cho Mendôda một xấp ảnh còn ướt. Y đưa cho Pôlin :

— Đây này, có hình Vitô rồi. Có bằng lòng tôi in tấm ảnh nay không ?

Đó là hình chụp trên phi cơ, trong khi hoa tiêu Vitô nói chuyện với hành khách trước giờ xảy ra tai nạn. Đứng bên là người lạ mặt. Pôlin hỏi :

— Tấm ảnh rõ nhất, phải không anh ?

— Có nói đúng. Tôi định chọn tấm này. Hai người đàn ông đứng cạnh là ai ?

— Họ là hành khách. Mình cần gì nói tên.

— Quan trọng lắm. Phải gồm đủ tên thì bài phóng sự mới hấp dẫn.

Nàng nhắm mắt một phút để suy nghĩ. Những hình ảnh diễn ra trong phi cơ được chiếu lại rõ mồn một trong óc nàng. Người đàn ông phía hữu Vitô bắt nàng nhớ nhiều nhất. Hắn có vẻ mặt

đăm chiêu, gằn như cau có trong suốt chuyến bay. Nàng còn nhớ cử chỉ bực bội và kém nhã nhặn của hắn khi nàng yêu cầu tắt thuốc lá.

Nàng thường được khen có trí nhớ khác thường. Nàng đọc tên hành khách một lần là không quên. Nàng bật nói :

— Em nhớ ra rồi. Người này là Cáclốt.

Mendôda tiến nàng ra cửa :

— Đáng lẽ, tôi đưa cô về tận nhà. Song tôi sợ không kịp đăng bài này trong số đêm nay. Có tha lỗi cho tôi. Hiện giờ cô ở đâu ?

— Hiện giờ tôi ngụ trong khách sạn Bay View. Anh ấy vẫn ở Santa Ana. Anh gọi điện thoại về đó được không ?

— Số bao nhiêu ?

— 5.18 45.

Mendôda quay đĩa số. Gọi trong 5 phút, y không nghe trả lời. Y đặt ống nói xuống giá :

— Chắc bọn Huk đã cắt giấy nói. Thôi, cô về đi. Báo in xong, tôi sẽ tới khách sạn tìm cô.

Sự nghĩ ra, y nói :

— Cô đừng đi tắc xi nữa. Tôi có linh tính một chuyện bất thường sắp xảy ra. Tôi sẽ dẫn tài xế của tòa báo đưa cô về. Nội đêm nay, đừng đi đâu, nghe. Bọn Huk không tha cô đâu. Vì như Vitô, cô biết nhiều quá.

— Lạy chúa tôi ! Vitô bị giết rồi chẳng ?

— Tôi chưa dám nói chắc. Tôi hy vọng anh ấy chỉ bị bắt chứ không bị hạ sát.

Mendôda đưa nàng ra cầu thang. Nhìn mở

tóc bạch kim cắt ngắn, ôm sát màng tang, và khuôn mặt trái soan kiểu diêm ướt nhoe nước mắt, y cảm thấy tâm hồn xao xuyên. Y muốn ôm chặt nàng vào lòng. Y bỗng ghen tuông với Vitô. Nhưng rồi y cố xóa bỏ cái ý tưởng tâm thương ấy. Polin chia tay ra :

— Chào anh. Em về.

Y nén cảm xúc, cầm bàn tay nhỏ nhắn đeo găng trắng của nàng :

— Chúc cô may mắn.

Nàng đi rồi, Mendôda lảo đảo về văn phòng. Hình ảnh nàng vẫn quay cuồng trong óc. Y ngồi thừ giờ lâu, ngắm nghĩa tấm chân dung kiểu diêm lồng kính đặt trước mặt. Hồi nãy, sợ nàng thấy, y đã úp xuống.

Bỗng y cười rộ lên một mình. Chẳng bao lâu nữa, người đẹp bằng xương, bằng thịt đầy duyên dáng và kêu gọi sẽ thuộc về y.

Nghe tiếng xe hơi rú tắt dưới vườn, Văn Bình biết bọn Anbinô đã về.

Ở phòng bên, người đứng tuổi lùn phún râu mép vẫn ngồi yên trong ghế bành, phì phèo thuốc lá.

Santô vào rước, vắt Rôsitá trên vai. Hắn từ tốn đặt nàng xuống di văng. Người đứng tuổi hất hàm :

— Rôsitá đó hả ?

Anbinô đáp :

— Thưa vâng.

— G p trở ngại nào không ?

— Thưa không.

— Thế à !

Buông hai tiếng « thế à », người đứng tuổi nhìn vào khoảng không, ra vẻ suy nghĩ. lát sau, y hỏi thêm :

— Các anh không gặp họ à ?

Santô nhanh nhẩu :

— Thưa không.

Ném điều thuốc qua cửa sổ, người đứng tuổi ra lệnh :

— Giải mê ngay cho cô ta. Chúng mình phải giải quyết vụ này nội đêm nay mới kịp.

Anbinô khéo tay như người y tá lành nghề. Hắn rút trong hộp thiếc ra một ống thuốc và cây kim tiêm. Cử chỉ nhanh nhẹn, hắn đưa ống thuốc, rút nước vào sơ ranh. Đoạn, hắn vén quần Rôsitá lên tận đùi, bọ thịt lên, đâm mũi kim vào ngọt sớt.

Dưới đèn nê ông, bắp đùi của Rôsitá hiện ra thẳng tắp, cân đối. Đầu gối của nàng tròn tròn và nhỏ nhắn, trông rất khả ái. Dưới tác động của thuốc giải mê cực mạnh, nàng hé mắt. Rồi nàng duỗi tay chân như vừa ngủ dậy sau một giấc dài. Anbinô quay về phía người đứng tuổi :

— Thưa, cô ta đã tỉnh.

Rôsitá ngồi lên. Nàng còn choáng váng, song tâm thần đã bắt đầu tỉnh táo. Thấy người đứng tuổi ngó nàng chăm chú, nàng mở to mắt, giả vờ kinh ngạc :

— Đây là dân ? Và ông là ai ?

Anbinô vồn vã :

— Có đừng lo, chúng tôi là bạn của cô.

Rôsitá bốp trán, vẻ suy tư :

— À, tôi nhớ rồi. Các ông vào bệnh viện, bắt tôi mang đi. Nếu là bạn, sao các ông chích thuốc mê cho tôi ?

Người đứng tuổi xen vào, giọng nghiêm nghị :

— Có tha lỗi cho. Miễn cưỡng chúng tôi phải làm cách đó mới mang cô khỏi nhà thương. Sở dĩ tôi mời cô đến đây là để hỏi về bệnh tình của Cáclốt. Chắc cô không quên : Cáclốt là bệnh nhân do cô săn sóc.

Nàng lắc đầu :

— Tôi không thể tiết lộ. Bồn phận người điều dưỡng là giữ bí mật nghề nghiệp.

— Có sợ mất việc ư ?

— Gần như thế. Ngoài ra, còn vấn đề lương tám nữa.

Người đứng tuổi cười nhạt :

— Có đừng sợ mất việc. Chúng tôi sẽ giữ kín không cho ai biết. Và lại, nếu cô bằng lòng cộng tác, chúng tôi sẽ đền bồi xứng đáng. Cáclốt đang ở trong tòa nhà này. Cô có trách nhiệm săn sóc cho . Sau này, cô sẽ được thưởng một món tiền lớn. Một ngàn pêsô, cô ưng thuận không ?

Một ngàn pêsô, dĩ nhiên là món tiền lớn. Riêng điều này đủ tiết lộ với Rôsitá về mức quan trọng của vụ Cáclốt.

Nàng giả vờ che miệng ngáp :

— Vâng, tôi xin chịu. Nhưng...

Nàng ngừng bật. Nàng vừa nhớ một chi tiết then chốt. Nếu dịch khai thác được Cáclốt (Văn Bình), họ sẽ chẳng cần cửu đến nàng. Chắc họ đã gặp một trở ngại ngoài ý muốn. Biết nói là Cáclốt mắc bệnh gì bây giờ? Vì thật ra Cáclốt không mắc bệnh nào cả.

Người đứng tuổi hỏi gặng:

— Ý kiến cô ra sao?

Nàng điềm tĩnh đáp:

— Phải ông đưa tôi đến thăm Cáclốt ngay.

— Bệnh y trầm trọng lắm, phải không?

Rôsita ngần ngại một giây đồng hồ. Nàng không hiểu đó là câu nói thật tình, hay là cái bẫy hữu ý. Nàng bèn đáp lưỡng:

— Vâng, sau một tai nạn phi cơ, thần kinh của hành khách thường bị xúc động mạnh. Cáclốt lại bị thương vào đầu.

Người đứng tuổi nói:

— Từ lúc về đây, y sinh ra mê sảng, nói huyền thiên như người điên. Tôi sợ y nguy mất.

Rôsita đứng dậy:

— Người bệnh đầu? Để tôi xem bệnh tình ra sao?

Đèn trong phòng Văn Bình nằm được bật lên. Văn Bình quay lưng ra ngoài. Chàng nín thở để thưởng thức toàn vẹn mùi thơm ngào ngạt và mát rượi của bàn tay mềm mại vừa đặt lên trán chàng. Rôsita hỏi người đứng tuổi:

— Sao bây giờ bệnh nhân không nói làm nhảm nữa?

Người đứng tuổi đáp:

— Có lẽ y ngủ rồi. Hồi tối, y được chích thuốc an thần không?

— Có. Bác sĩ yêu cầu tôi chích cho bệnh nhân một liều thuốc ngủ cực mạnh. Ngay từ lúc vào bệnh viện, Cáclốt đã có triệu chứng bán loạn thần kinh.

Cầm tay Văn Bình bắt mạch, nàng nói:

— Bệnh nhân còn yếu lắm, các ông chưa làm gì được đâu:

Anbinô gắt:

— Việc cô, cô lo, cô đừng chạm vào việc người khác.

Nàng gắt lại:

— Tôi được các ông đưa tới để săn sóc cho người bệnh. Là y tá chuyên nghiệp, tôi phải nói thật. Nếu các ông không nghe, tôi ở lại vô ích.

Người đứng tuổi xoa tay, bảo Anbinô im:

— Hai anh ra ngoài, để cô Rôsita nói chuyện với tôi. Khi nào cần, tôi gọi.

Đoạn quay lại Rôsita:

— Tôi thôi miên bệnh nhân bây giờ được không?

Rôsita sừng sốt:

— Ông thôi miên bệnh nhân làm gì?

Người đứng tuổi nhún vai:

— Thật kho giải thích cho cô hiểu. Tôi cần thôi miên bệnh nhân vì lý do riêng, lý do này cô không nên biết, vì sẽ có hại cho cô.

Nàng thở dài:

— Tôi đã trình bày với ông xong. Bệnh nhân

chưa được khỏe. Ông nên chờ đến mai tiện hơn?

Người đứng tuổi nhìn đồng hồ :

— Gần 6 giờ sáng rồi. Theo cô, tôi phải đợi đến lúc nào?

— Trưa nay hoặc chiều nay thì tốt nhất. Song ông để tôi chăm nom bệnh nhân xem sao đã. Có gì, tôi sẽ nói lại với ông sau.

Người đứng tuổi châm thuốc lá, nét mặt băn khoăn. Rô-si-ta hỏi :

— Vào giờ này, ban giám đốc bệnh viện đã biết Că-clốt và tôi mất tích. Ông đã liệu cách nào cho khi tôi về khỏi bị nhà chức trách phiền nhiễu chưa?

Nàng thừa hiểu đặt câu hỏi này là vô ích. Theo qui tắc thông thường của nghề tình báo, dịch sẽ giết nàng để bảo vệ bí mật. Nghe nàng hỏi, người đứng tuổi mỉm cười :

— Cô đừng ngại. Tôi đã lo liệu chu tất. Chậm lắm là nội ngày nay, cô sẽ được đưa về bệnh viện. Ai hỏi, cô sẽ trả lời là bị đánh thuốc mê mang đến một nơi bí mật.

Văn Bình cự mình ú ớ. Người đứng tuổi sờ trán, hỏi :

— Là nhĩ? Tại sao trán bệnh nhân không nóng?

Cả Văn Bình lẫn Rô-si-ta đều bàng hoàng. Chi tiết còn con này vừa làm vai trò đóng giả bị bại lộ. Rô-si-ta đáp liền :

— May không sốt, chừ sốt thì nguy rồi.

Về mặt dăm chiêu, người đứng tuổi nghe nàng giải thích, không thốt nửa lời. Qua khung cửa tròn ở cuối phòng, ánh sáng ban ngày tràn vào, màu sữa loăng. Rô-si-ta thấy cay cay ở mắt. Một đêm mất ngủ làm nàng mệt mỏi lạ thường. Trong nghề điều dưỡng, nàng thức đêm luôn, song không hiểu sao lần này sức chịu đựng của nàng không còn nữa.

— Phải chăng vì cái hôn dăm đuổi của chàng trai khời ngo, mặt đầy bông băng, đang nằm dài trước mắt? Nàng nhắm mắt, mừng tượng đến hơi ấm mẹ mà Văn Bình hà vào miệng nàng.

Nàng không nghe tiếng động chát chúa sau lưng. Anbinô xô cửa, bước vào thật nhanh, bộ mặt nghiêm trọng. Hấn đến cạnh người đứng tuổi, mở rộng tờ báo cầm nơi tay.

Đó là tờ Diên đàn vừa phát hành.

Người đứng tuổi lặng người một giây đồng hồ. Ở góc trái tờ báo, một hàng chữ dài hiện ra « Những bí mật chưa được tiết lộ quanh vụ phi cơ Caraven lâm nạn ». Phía dưới là một tấm hình lớn. Bức ảnh được chú thích như sau :

« Trên đây là tấm hình mới nhất của phi công Vitô. Hình này được chụp trên máy bay Caraven, một giờ sau khi rời Hồng Kông. Phi công Vitô bản đồ phi hành đứng giữa. Người đứng bên trái là một hành khách, tên Că-clốt...»

— Người đứng tuổi buồng tờ báo, lừ mắt ngó Rô-si-ta. Linh tính điệp viên vừa báo hiệu cho nàng một chuyện chẳng lành. Cặp mắt gã đàn ông long

lên sông sọc, trông trắng đỏ ngẫu như pha máu. Nàng thấy miệng hẳn mím lại, xương hàm bạnh lên, vẻ mặt nghiêm nghị và độc ác. Từ Rôsitá, cặp mắt tóe lửa hướng về phía Văn Bình. Hẳn ra lệnh cho Anbinô :

— Quay mặt hẳn về phía này ?

Anbinô bật thêm đèn, đoạn kéo Văn Bình xây mặt ra ngoài. Gã đứng tuổi vùng phá lên cười khanh khách. Cáclốt trong báo không giống mấy may Cáclốt năm trước mặt.

Mặt Rôsitá tái dần. Nàng đã đoán ra tự sự. Trong óc nàng lóe ra một kế hoạch tuyệt vọng. Ở trường hợp này, chỉ có thoát thân là thượng sách. Nàng đứng xa Văn Bình một sải tay. Chẳng vẫn nhắm mắt, miệng ú ớ nhỏ nhỏ. Nếu nàng báo kịp, may ra chàng có thể đổi phó lại. Tuy chưa hoạt động chung với chàng, nàng vẫn tin chàng có đủ bản lĩnh chuyển bại thành thắng :

Nàng vội gọi to :

— Cáclốt ?

Văn Bình mở choàng mắt.

Khẩu súng lục to lớn đeo ở thắt lưng đã nhảy gọn vào bàn tay người đứng tuổi. Cùng khi ấy, Anbinô đã rút ra khẩu súng thứ hai. Nhìn hai miệng súng ben ngòm, Văn Bình vụt hiểu. Chàng có cảm tưởng là bị lột mặt nạ một cách khờ khạo. Nhưng chàng cố đánh nước bài chót, nước bài liêm lĩnh.

Chàng thần nhiên nhắm mắt lại, quay mặt

vào tường. Tuy vậy, gã đứng tuổi không bị lừa. Hẳn thét lên :

— Mày phải chết !

Lê Diệp giấu cái bình bịch Hạc lấy vào bụi rậm bên đường. Tuy ở gần trung tâm thành phố, con đường này lại vắng vẻ và tịch mịch như ở ngoại ô. Chàng thầm khen tài tổ chức chu đáo của bọn Huk. Nhưng chàng cũng thầm khen ông Hoàng. Nếu ông Hoàng không sắp đặt, vị tất nội vụ được phẳng ra manh mối trong một thời gian kỷ lục.

Trong đêm u tịch, Lê Diệp bỗng thêm hơi ấm xì gà. Chàng là môn đệ trung thành của xì gà. Song chàng không dám hút, vì mùi thơm sẽ tố cáo chàng dễ dàng. Chàng tiến lại tòa nhà mà chiếc Nash đen sì chở Rôsitá phóng vào hồi nãy. Đột nhập vào nhà lạ là chuyện thông thường đối với một điệp viên xuất sắc như chàng. Tuy nhiên, bức tường gạch cao lút đầu người sừng sững trước mặt làm chàng ngại ngại.

Theo kinh nghiệm, chàng đoán bên trong tòa nhà rộng mông mênh đã có ít nhất một con bệt giê được huấn luyện thuần thục về khoa trừ gian. Chó là kẻ giữ nhà đặc lực, và bất khả ly thân trong nghề tình báo. Một con bệt giê Đức nhanh nhẹn và khôn ngoan đủ sức canh phòng trên một mẩu đất. Tường đã cao, phía trên lại tua tủa chông sắt. Dầu chàng có tài phi thân cũng không thể vượt qua. Chàng chỉ còn một lối : điềm nhiên vào bằng công trước.

Lê Diệp đi vòng biệt thự. Quả chàng đoán đúng: biệt thự lớn cỡ này thường có từ hai cửa trở lên, một cửa dành cho xe hơi, một cửa dành cho khách khứa.

Chàng rảo lại cánh cửa nhỏ bằng sắt sơn trắng. Nghe ngóng động tĩnh một phút, chàng cúi xuống mở chốt bên trong. Cánh cửa mở ra êm ru. Chàng thu mình lén vào.

Vừa ngừng đầu lên, chàng vội thụp xuống ngay và lăn tròn trên thảm cỏ mượt. Một ngọn gió ào ào từ phía sau tạt lại. Chàng nhận ra một con bệt giê khổng lồ. Nếu chàng chạm một phần mười tích tắc đồng hồ, sức húc vũ bão của con chó đã xô chàng bất tỉnh.

Con chó này thuộc loại lông dài đặc biệt, được huấn luyện về môn tấn công trong bóng tối không gây tiếng động. Hồi ở trường tinh báo, Lê Diệp đã học hết những điều cần biết về chó săn. Trên thế giới có 365 thứ chó khác nhau do 112 giống sinh ra. Chàng đã quen với những con bệt giê tinh khôn như người trong đội K-9, từng lập chiến công hiển hách trong đại chiến thứ hai. Trong thời gian thực tập tại thành phố Nữ ưc, chàng đã mục kích những con Doberman pinscher ketch sù, tuần phòng ban đêm tại các hãng buôn lớn, hễ gặp gian phi là chặn lại, dơi cảnh binh đến dẫn đi.

Phía trước vẫn im như tờ. Lê Diệp nhào mình ra chỗ khác. Chàng biết con chó bí mật đang rình cơ hội vồ chàng lần nữa, và lần này nó quyết vồ trúng. Chàng rút con dao sắc lẹm trong mình ra,

Mắt chó không phân biệt được màu sắc, ngoài đen, trắng và sẫm. Nhưng trong bóng đêm dày đặc, nó phải nhìn thấy lưỡi dao sáng loang lăm lăm trong tay Lê Diệp.

Vành trăng mảnh khảnh từ từ lộ ra khỏi đám mây đen. Con chó nằm sát vệ cỏ cách chàng 5 thước. Nếu là người khác Lê Diệp đã nổi gai ốc vì con bệt giê này không phải loại sonodor, mắt tít. Doberman thông thường, mà là loại kuvador giống Hung gia lợi đắt tiền và đặc lực nhất nhì trên thế giới. Con kuvador ít sủa, hoặc không bao giờ sủa, chuyên tấn công nhanh như chớp và im lặng. Giới gián điệp quốc tế thường mang con kuvador bên mình trong các công tác hiểm nghèo, vì khi lâm trận nó còn giá trị hơn ba, bốn tay súng cừ khôi.

Lê Diệp nín thở, sửa soạn phóng dao. Lưỡi dao của chàng mỏng dính như lá liễu lúc nào cũng đeo trong người, cất trong cái túi da trấu. Cán dao bằng ngà voi, chạm đầu hồ, nên chàng mệnh danh là hồ dao. Tài phóng phi dao của chàng được coi là độc nhất vô nhị trong hàng ngũ điệp viên trong và ngoài nước. Cách xa 10 thước, chàng vung tay là hạ thủ được đích.

Con bệt giê vút lại. Lê Diệp nâng dao lên. Lưỡi dao cắm phập vào ức con chó, lút đến cán. Con kuvador bách chiến bách thắng ngã ngoài xuống đất, rẫy dánh dạch. Không cần cúi xuống xem, Lê Diệp biết nó đã chết. Từ phía vắng tanh, rặng cây trong vườn kêu lào xào, vắng trăng lạnh lẽo lại chui vào mây đen.

Đèn nhà dưới tắt ngúm. Từ trên lầu bắt xuống một lùm sáng né ông nhọt nhạt. Chàng nép vào cánh cửa phòng khách. Bên trong vắng vẻ ra một tiếng động. Tiếng động này rất nhỏ — gây ra bởi một mảnh giấy bị vo tròn, ném xuống đất — lọt vào vành tai bên nhạy của chàng, nhờ đêm khuya vắng lặng.

Chàng mỉm cười một mình. Một mùi thơm nhẹ thoảng qua. Bên trong có người đứng rình. Kẻ địch sốt ruột vừa bóc kẹo cao su cho vào miệng nhai cho đỡ buồn. Là dân nghiện kẹo cao su Mỹ, Lê Diệp nhận ra ngay.

Vừa cười xong, chàng bỗng giật mình. Nếu địch chờ chàng trong bóng tối, tất vai trò của Văn Bình và Rôsitã đã bị lộ. Song chợt nhớ lại cuộc rượt bắt vừa xảy ra, chàng trấn tĩnh được ngay. Có thể địch đang chờ người khác.

Triệt hạ tên Huk núp sau cửa là việc dễ ợt. Áp dụng một mảnh lưới cò diên, chàng lượm một viên sỏi ném vào bồn nước ngoài vườn. Cửa xích mở. Tên Huk lộ đầu ra. Không thấy ai, hắn bước nhanh ra bao lơn. Hắn cao xấp xỉ Lê Diệp, ngấm là vào hạng sếu vườn. Dưới ánh trăng suông, pha lẫn những tia sáng đầu tiên của buổi rạng đông, chàng nhận rõ từng nét gân guốc trên khuôn mặt dữ tợn. Tóc hắn dài lè thê và rối bù như hàng năm không hề cắt gọt.

Trong bàn tay ketch sử và thô lỗ của hắn, nắm gọn khẩu súng còn Iver Johnson. Loại súng cỡ 22, ngắn nòng và bắn 8 phát rây chỉ là đồ chơi trẻ

con đối với thần xạ Lê Diệp. Miếng đôn qui khốc thần sâu của chàng phóng ra như điện xẹt. Bị đánh vào cổ, hắn ngã vùi, không kêu được tiếng nào. Tay kia, Lê Diệp hứng khẩu súng vừa rơi xuống.

Biết nạn nhân không mang giấy tờ cần cớ trong mình — như vẫn xảy ra trong nghề điệp báo — Lê Diệp không cần lục lọi. Chàng bỗng thì thè nóng hổi ra vườn, giấu trong bụi rậm. Đoạn chàng tự do tiến vào phòng khách. Lên tới cầu thang, chàng nghe tiếng rì rầm. Lòng chàng bứt rứt lạ thường. Chàng muốn trèo lên, song lại trừ trừ. Vì trong trường hợp Văn Bình chưa bại lộ, sự can thiệp của Lê Diệp sẽ làm hỏng kế hoạch. Theo lệnh ông Hoàng, Lê Diệp chỉ ra mặt khi Văn Bình và Rôsitã gặp nguy lớn.

Lê Diệp chui vào gầm cầu thang, bó gối chờ đợi. Tiếng thì thào vẫn tiếp tục. Xa quá, chàng không nghe rõ. Thân thể chàng mệt như như bị đánh vào đầu khớp xương hăng roi chì bọc cao su. Sáng qua, chàng còn đếm gót giày trên đường Tự do, dán mắt vào tử kính, nhàn hạ như kẻ vô công rồi nghề. Đột ngột, ông Hoàng phái nhân viên đến tìm. Chàng chỉ kịp phóng xe như bay về phòng riêng, thay bộ quần áo nhẹ, rồi lên trường bay Tân sơn nhất. Chiếc phi cơ quân sự sơn màu đen vàng chó ông Hoàng và đoàn tùy tùng sang thẳng Phi luật tân. Chân ướt chân ráo tới Mani, chàng đã lao đầu vào công việc.

Lê Diệp véo mạnh vào trán cho khỏi buồn ngủ. Bên ngoài trời sáng dần dần.

Tiếng rì rầm không còn nữa. Chàng giắt mình suy nghĩ một phút, chàng bước lên cầu thang gỗ đánh vệt ni tron như bôi mỡ. Rút súng cầm tay, chàng đẩy cánh cửa thừ nhất. Dưới ánh sáng ban mai đục lờ, căn phòng vắng tanh. Trên lầu cá thảy có 4 phòng, phòng nào cũng vắng tanh. Ruột chàng nóng như lửa đốt.

Đến phòng cuối cùng — căn phòng lớn nhất, nhìn ra đường — chàng đoán ngay được việc vừa xảy ra. Bàn ghế bị xô ngã lũng chông, trên đi văng ở góc chàng thấy một vết trũng khá sâu, chứng tỏ có người vừa nằm. Chàng nhặt tờ Diển đàn rơi dưới đất lên xem.

Đọc xong giòng chữ chú thích dưới tấm hình, Lê Diệp đỡ người. Hồng rồi dịch đã phăng ra Văn Bình. Tính mạng Văn Bình và Rô-sita đang bị nguy ngập.

Mở cửa ra bao lơn phía sau, chàng thấy cái cầu thang uốn bằng bê tông. Chàng chợt hiểu. Từ dưới vườn, vọng lên tiếng máy xe hơi, chiếc Nash sơn đen chúi chúi đang phóng ra khỏi ga ra. Khung kín phía sau che rèm kín mít, Lê Diệp không nhìn rõ được bên trong. Chắc Văn Bình và Rô-sita bị đưa xuống cầu thang bê tông, và hiện ở trong xe Nash.

Nhanh như cắt, chàng rút khẩu súng quen thuộc ra khỏi thắt lưng. Bánh xe Nash nghiêng lẹo xạo trên đá sỏi. Tài xế lái sang bên, sửa soạn ra công. Lê Diệp bắn luôn ba phát. Tài bách hồ xuyên đường của chàng đã làm hai bánh xe sau bị nổ và xẹp xuống

Chàng ôm cầu thang tuột xuống. Trong khi ấy, chiếc Nash vẫn giữ nguyên tốc độ, lũng lộn vọt ra đường cái. Lê Diệp thừa biết với hai vỏ xe xi hơi tài xế sẽ chẳng chạy được xa nên điềm tĩnh rượt theo. Cách biệt thụt 50 thước, chiếc Nash đâm sầm vào cột điện thoại. Sợ bị bọn Huk trong xe bắn ra, Lê Diệp ẩn vào sau công. Đợi 5 phút sau, không nghe tiếng động khả nghi, chàng mới ló đầu ra, chạy lại xe hơi.

Ngạc nhiên xiết bao, trong xe chỉ có một người. Một người úp mặt vào vô lăng, tóc xõa rã rượi. Chàng lật ngửa nạn nhân: đó là một thanh niên da bánh mật, trạc 30, dề râu mép lùn phùn. Hắn chỉ bị choáng váng sau khi húc vào trụ sắt. Mở mắt ra nhìn thấy Lê Diệp, hắn không nhận nhớ kêu đau như chàng dự tính mà lại mỉm cười, nụ cười nửa chế nhạo, nửa thách thức. Chàng tát vào mặt hắn, giọng đe dọa:

— Họ đâu?

Bị đánh đau, hắn ngã vật xuống đệm xe. Lê Diệp dựng hẳn dậy, hỏi dồn:

— Muốn sống, phải nói mau. Máy người kia đâu? Cáclốt và Rô-sita bị mang đi đâu?

Hắn vênh mặt hỏi lại:

— Anh tìm họ làm gì?

Lê Diệp quát lên.

— Làm gì, anh không cần biết.

Tuy miệng sưng húp, nạn nhân vẫn phá lên cười ngạo mạn:

— Hừ, anh bị đánh lừa mà không biết.

Thật, chàng đã bị bọn Huk đánh lừa. Thả con bọ giê dữ tợn, và đặt người gác dưới nhà, bọn Huk định nhện chặn được mọi sự đột nhập, nhưng đến khi Lê Diệp lọt vào cầu thang họ bèn lập kế diệp hồ ly sơn: một nhân viên lái xe ra khỏi ga ra. Chắc hẳn Văn Bình và Rôsitơ trong xe, Lê Diệp rượt theo. Trong khi ấy, cả bọn trốn bằng lối khác.

Tức tối, chàng giáng vào sống mũi tên tài xế một trái dăm nảy lửa:

— Bọn này rút ra bằng đường nào?

Xương lá mìa đập nát, máu trào ra xối xả, song nạn nhân vẫn không hé răng. Lê Diệp bồi thêm một đòn hiểm nữa. Lần này hẳn chịu thua:

— Họ đi rồi nhưng tôi không rõ đi đâu.

Có lẽ hẳn khai thật. Hẳn chỉ là vật hy sinh của bọn Huk, với nhiệm vụ giữ chân Lê Diệp trong chốc lát. Lê Diệp quay đầu về công biệt thự, về mặt dăm chiếu. Liếc thấy chàng hờ hênh, tên tài xế thò tay vào ngực lấy súng. Hẳn chưa kịp lấy cò, bàn tay của Lê Diệp phạt mạnh vào yết hầu. Hẳn ngã vùi xuống đệm xe và tắt thở.

Trời đã sáng rõ. Biệt thự vẫn vắng tanh. Xác con chó bắt hạnh còn nằm trơ giữa đường đi, lưỡi dao cắm ngạo nghễ trên ức. Lê Diệp rút ra, lau sạch máu, đoạn dặt vào trong người. Máu con bọ giê đã đông lại, đóng thành một mảng tím bầm trên lưỡi dao lá liễu.

Cửa ga ra mở toang. Bên trong có hai chiếc xe cũng kiểu Nash cũ, và cũng sơn đen như chiếc

hẹp lớp ngoài đường. Một mảnh giấy nhỏ bằng bàn tay găm vào cái đồng hồ điện làm chàng chú ý. Trên đó, một bàn tay bí mật đã nguệch ngoạc như sau:

«Cám ơn bạn đã chiếu cố đến tệ xá. Chủ nhân bận việc nên đành thất lễ. Xin hẹn lần khác, và lần sau, xin bạn mang theo giấy bút để viết chúc thư».

Nghiến răng căm tức, chàng xé nát mảnh giấy rồi ném tung tóe trên đất. Thế là hết! Kế hoạch đánh tráo Cáclốt do ông Hoàng lao tâm khổ trí nghĩ ra đã sôi hồng bỏng không. Giờ đây, tính mạng của Văn Bình và Rôsitơ chỉ là ngọn đèn trước gió, không biết tắt lúc nào.

Lê Diệp thở dài, ngạo ngạo. Như gã si tình bị người đẹp cự tuyệt thẳng tay, chàng thất thểu ra đường.

Đột nhiên chàng nhớ lại tấm ảnh. Tấm ảnh giết người đăng trên báo Diễn đàn. Chàng reo lên một mình:

— May ra chưa đến nỗi.. Mình phải đi ngay mới được.

Một phút sau, chiếc mô tô Hạc lầy nổ máy. Chàng phóng như mũi tên vào trung tâm thành phố.

-o-o-o-